**CHUYÊN ĐỀ 4: QUAN HỆ QUỐC TẾ TỪ NĂM 1945 ĐẾN NAY TRẬT TỰ THẾ GIỚI MỚI SAU CHIẾN TRANH THẾ GIỚI THỨ HAI**

**I. Sự hình thành trật tự thế giới mới**

\* Hội nghị I-an-ta - Hoàn cảnh ra đời:

+ Cuối năm 1944, dầu năm 1945, Chiến tranh thế giới thứ hai đã bước vào giai đoạn cuối, sự thất bại của chủ nghĩa phát xít là không thể tránh khỏi. Trong khi đó mâu thuẫn nội bộ phe Đồng minh cũng nổi lên gay gắt xung quanh việc tranh giành và phân chia thành quả thắng lợi giữa các nước tham chiến, có liên quan đến tình hình hòa bình, an ninh và trật tự thế giới.

+ Trong bối cảnh đó, tháng 2 – 1945, Hội nghị cấp cao ba cường quốc – Liên Xô, Mĩ, Anh được triệu tập ở I-an-ta (Liên Xô) để giải quyết những vấn đề sau chiến tranh.

- Hội nghĩ đã thông qua những quyết định: + Tiêu diệt tận gốc chủ nghĩa phát xít Đức và chủ nghĩa quân phiệt Nhật để nhanh chóng kết thúc chiến tranh.

+ Thống nhất thành lập tổ chức Liên hợp quốc nhằm gìn giữ hòa bình, an ninh và trật tự thế giới sau chiến tranh.

+ Thỏa thuận việc đóng quân tại các nước phát xít chiến bại và phân chia phạm vi ảnh hưởng giữa các nước chiến thắng.

\* Ở Châu Âu - Liên Xô chiếm đóng và kiểm soát vùng Đông Đức và phía đông châu Âu (Đông Âu).

- Vùng Tây Đức và Tây Âu thuộc phạm vi ảnh hưởng của Mĩ và Anh.

\* Ở Châu Á - Duy trì nguyên trạng lãnh thổ Mông Cổ, trả lại cho Liên Xô phía nam đảo Xa-kha-lin, trao trả cho Trung Quốc những vùng đất đai bị Nhật chiếm đóng trước đây (như Đài Loan, Mãn Châu…), thành lập Chính phủ liên hợp dân tộc gồm Quốc dân Đảng và Đảng Cộng sản Trung Quốc.

- Triều Tiên được công nhận là một quốc gia độc lập nhưng tạm thời quân đội Liên Xô Và Mĩ chia nhau kiểm soát và đóng quân ở Bắc và Nam vĩ tuyến 38.

- Các vùng còn lại ở châu Á (Đông Nam Á, Nam Á…) vẫn thuộc phạm vi của các nước phương Tây.

Những quyết định trên của Hội nghị I-an-ta đã nhận định sự hình thành một trật tự thế giới mới được gọi là “Trật tự hai cực I-an-ta” do Liên Xô và Mĩ đứng đầu mỗi cực.

**II. Sự thành lập Liên hợp quốc**

\* Hoàn cảnh ra đời

- Tại hội nghị I-an-ta (tháng 2-1945), các đại biểu đã nhất trí thành lập một tổ chức quốc tế mới là Liên hợp quốc.

- Từ 24-4 đến 26-4-1945, đại biểu 50 nước họp ở Xan pho-ran-xi-xcô (Mĩ) để thông qua Hiến chương Liên hợp quốc và thành lập tổ chức Liên hợp quốc.

\* Mục đích và nhiệm vụ của Liên hợp quốc

- Duy trì hòa bình và an ninh thế giới.

- Thúc đẩy mối quan hệ hữu nghị giữa các dân tộc trên cơ sở tôn trọng độc lập, chủ quyền của các dân tộc.

- Thực hiện sự hợp tác quốc tế về kinh tế, văn hóa, xã hội và nhân đạo.

\* Nguyên tắc hoạt động:

- Tôn trọng quyền bình đẳng giữa các quốc gia và quyền tự quyết của các dân tộc.

- Tôn trọng toàn vẹn lãnh thổ và độc lập chính trị của tất cả các nước.

- Giải quyết tranh chấp bằng phương pháp hòa bình.

- Sự nhất trí của 5 cường quốc: Liên Xô, Mĩ, Anh, Pháp, Trung Quốc.

- Liên hợp quốc không can thiệp vào công việc nội bộ của bất cứ một quốc gia nào.

\* Các cơ quan chính của Liên hợp quốc - Đại hội đồng: Hội nghị của tất cả các nước hội viên, mỗi năm họp một lần.

- Hội đồng Bảo an: cơ quan chính trị quan trọng nhất, Hội đồng Bảo an không phục tùng Đại hội đồng.

- Ban thư kí: đứng đầu là Tổng thư kí có nhiệm kì ba năm.

\* Vai trò của Liên hợp quốc Từ năm 1945 đến nay, Liên hợp quốc là tổ chức quốc tế lớn nhất, giữ vai trò quan trọng trong việc:

- Giữ gìn hòa bình, an ninh quốc tế. Góp phần giải quyết các vụ tranh chấp, xung đột khu vực.

- Đấu tranh xóa bỏ chủ nghĩa thực dân và chủ nghĩa phân biệt chủng tộc.

- Phát triển các mối quan hệ, giao lưu.

- Giúp đỡ các nước phát triển kinh tế, văn hóa, khoa học-kĩ thuật…nhất là đối với các nước Á, Phi, Mĩ La-tinh. Vì vậy, tháng 9 – 1977, Việt Nam tham gia Liên hợp quốc.

**III. “Chiến tranh lạnh”**

\* Hoàn cảnh lịch sử:

- Sau chiến tranh thế giới thứ hai, Mĩ và Liên Xô ngày càng mâu thuẫn và đối đầu gay gắt.

- Tháng 3 – 1947, Tổng thống Mĩ Tơ-ru-man chính thức phát động “chiến tranh lạnh”. Trong bài phát biểu trước Quốc hội Mĩ, Tơ-ru-man cho rằng: sau Chiến tranh thế giới thứ hai, “Chủ nghĩa cộng sản đang đe dọa thế giới tự do” và “Nga Xô đang bành trướng thuộc địa ở châu Âu”, Mĩ và phương Tây phải liên kết để chống sự “đe dọa” đó.

\* Mục tiêu: - Mĩ “đảm nhận sứ mạng thế giới tự do”, giúp đỡ các dân tộc trên thế giới chống lại sự “đe dọa của chủ nghĩa cộng sản”, chống lại “sự bành trướng của Nga Xô”.

- “Chiến tranh lạnh” là chính sách thù địch về mọt mặt của Mĩ và các nước đế quốc trong quan hệ với Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa.

\* Những biểu hiện của tình trạng “chiến tranh lạnh”: - Mĩ và các nước đế quốc chạy đua vũ trang, chuẩn bị cuộc “chiến tranh tổng lực” nhằm tiêu diệt Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa.

- Tăng cường ngân sách quân sự, thành lập các khối quân sự, cùng các căn cứ quân sự bao quanh Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa (NATO, SEATO, CENTO, AUZUS, Khối quân sự Tây bán cầu, Liên minh Mĩ - Nhật…).

- Bao vây kinh tế, cô lập về chính trị đối với Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa, tạo ra sự căng thẳng phức tạp trong các mối quan hệ quốc tế.

- Liên tiếp gây ra các cuộc chiến tranh xâm lược (Triều Tiên, Việt Nam, Lào, Cam-pu-chia, Trung Đông…) hoặc can thiệp vũ trang (Cu-Ba, Grê-na-đa, Pa-na-ma).

\* Hậu quả: - Thế giới luôn ở trong tình trạng căng thẳng.

- Các cường quốc đã chi một khối lượng khổng lồ tiền của và sức người để sản xuất các loại vũ khí hủy diệt, xây dựng hàng nghìn căn cứ quân sự.

**IV. Thế giới sau “chiến tranh lạnh”**

***1. Sự chấm dứt “chiến tranh lạnh”***

- Từ nửa sau của những năm 80 của thế kỉ XX, trong quan hệ quốc tế đã diễn ra với xu hướng mới – xu thế từ “đối đầu” chuyển sang “đối thoại”. Xu thế này bắt đầu từ quan hệ Xô – Mĩ. Từ 1987 – 1991, diễn ra nhiều cuộc gặp cao cấp giữa những người đứng đầu hai nhà nước Liên Xô và Mĩ.

- Tháng 12 – 1989, Mĩ và Liên Xô đã chấm dứt “chiến tranh lạnh”.

- Quan hệ quốc tế bước sang thời kì mới, “thời kì sau chiến tranh lạnh”.

***2. Thời kì sau “chiến tranh lạnh”***

- Tình hình thế giới có nhiều biến chuyển và diễn ra theo các xu hướng như sau: + Xu thế hòa hoãn và hòa dịu trong quan hệ quốc tế. Các nước lớn tránh xung đột trực tiếp, đối đầu nhau. Vấn đề tranh chấp quốc tế ở nhiều khu vực được giải quyết bằng thương lượng hòa bình.

+ Sự tan rã của trật tự hai cực I-an-ta và thế giới đang tiến tới xác lập một trật tự thế giới mới đa cực, nhiều trung tâm.

+ Từ sau “chiến tranh lạnh” và dưới tác động to lớn của cuộc cách mạng khoa học – kĩ thuật, hầu hết các nước đều ra sức điều chỉnh chiến lược phát triển lấy kinh tế làm trọng điểm.

+ Tuy hòa bình được củng cố, nhưng từ đầu những năm 90 của thế kỉ XX, ở nhiều khu vực lại xảy ra những vụ xung đột quân sự hoặc nội chiến giữa các phe phái (Liên bang Nam Tư cũ, châu Phi và một số nước Trung Á…).

- Tuy nhiên, xu thế chung của thế giới ngày nay là hòa bình, ổn định, hợp tác phát triển kinh tế vừa là thời cơ, vừa là thách thức đối với các dân tộc khi bước vào thế kì XXI.

**CÂU HỎI ỔN TẬP**

**Câu 1:** Vì sao Chiến tranh thế giới thứ hai sắp kết thúc, các cường quốc trong phe Đồng minh triệu tập Hội nghị I-an-ta? Nêu những nghị quyết quan trọng của Hội nghị và hệ quả của nó.

\* Nguyên nhân:

- Cuối năm 1944, đầu năm 1945, Chiến tranh thế giới thứ hai đã bước vào giai đoạn cuối, thất bại của chủ nghĩa phát xít là không thể tránh khỏi.

- Trong khi đó mẫu thuẫn nội bộ phe Đồng minh cũng nổi lên gay gắt xung quanh việc tranh giành và phân chia thành quả thắng lợi giữa các nước tham chiến, có liên quan đến tình hình hòa bình, an ninh và trật tự thế giới. Trong bối cảnh đó, tháng 2-1945, hội nghị cấp cao ba cường quốc – Liên Xô, Mĩ, Anh được triệu tập ở I-an-ta (Liên Xô) để giải quyết những vấn đề sau chiến tranh.

\* Nghị quyết quan trọng: Hội nghị đã thông qua những quyết định quan trọng sau: - Tiêu diệt tận gốc chủ nghĩa phát xít Đức và chủ nghĩa quân phiệt Nhật để nhanh chóng kết thúc chiến tranh.

- Thống nhất thành lập tổ chức Liên hợp quốc nhằm gìn giữ hòa bình, an ninh và trật tự thế giới sau chiến tranh.

- Thỏa thuận việc đóng quân tại các nước phát xít chiến bại và phân chia phạm vi ảnh hưởng giữa các nước chiến thắng.

\* Hệ quả: Những quyết định của hội nghị I-an-ta đã trở thành khuôn khổ của trật tự thế giới mới từng bước được thiết lập sau chiến tranh, thường được gọi là “Trật tự hai cực I-an-ta” đứng đầu là Liên Xô và Mĩ.

**Câu 2:** Hội nghị I-an-ta (tháng 2 – 1945) đã chủ trương thành lập tổ chức nào để bảo vệ hòa bình, an ninh thế giới? Trình bày nguyên tắc hoạt động và vai trò của tổ chức đó.

Hội nghị I-an-ta (tháng 2 – 1945) đã chủ trương thành lập tổ chức Liên hợp quốc để bảo vệ hòa bình, an ninh thế giới.

- Nguyên tắc hoạt động của Liên hợp quốc:

+ Tôn trọng quyền bình đẳng giữa các quốc gia và quyền tự quyết của các dân tộc.

+ Tôn trọng toàn vẹn lãnh thổ và độc lập chính trị của tất cả các nước.

+ Giải quyết tranh chấp bằng phương pháp hòa bình.

+ Sự nhất trí của 5 cường quốc: Liên Xô, Mĩ, Anh, Pháp, Trung Quốc.

+ Liên hợp quốc không can thiệp vào công việc nội bộ của bất cứ một quốc gia nào.

- Vai trò của Liên hợp quốc:

+ Giữ gìn hòa bình, an ninh quốc tế. Góp phần giải quyết các vụ tranh chấp, xung đột khu vực.

+ Đấu tranh xóa bỏ chủ nghĩa thực dân và chủ nghĩa phân biệt chủng tộc.

+ Phát triển các mối quan hệ, giao lưu.

+ Giúp đỡ các nước phát triển kinh tế, văn hóa, khoa học-kĩ thuật…nhất là đối với các nước Á, Phi, Mĩ La-tinh. Vì vậy, tháng 9 – 1977, Việt Nam tham gia Liên hợp quốc.

**Câu 3:** Việt Nam gia nhập Liên hợp quốc từ khi nào? Các tổ chức của Liên hợp quốc tại việt Nam.

\* Việt Nam gia nhập Liên hợp quốc: Trong phiên họp ngày 20-9-1977, vào lúc 18h30”, Chủ tịch khóa họp của Đâị hội đồng Liên hợp quốc, thứ trưởng ngoại giao Nam Tư La-đa Moi-xốp trịnh trọng nói “Tôi tuyên bố nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam được công nhận là thành viên của Liên hợp quốc”. Việt Nam là thành viên thứ 149 của Liên hợp quốc.

\* Các tổ chức của Liên hợp quốc tại Việt Nam: Chương trình lực lượng PAM; Tổ chức lương thực PAO; Quỹ nhi đồng Quốc tế UNICEF; Tổ chức văn hóa, giáo dục và khoa học UNESCO; Tổ chức y tế thế giới WHO.

**Câu 4:** Thế nào là “chiến tranh lạnh”? Vì sao dẫn đến tình trạng “chiến tranh lạnh”? Những hậu quả của nó.

\* “Chiến tranh lạnh”: “Chiến tranh lạnh” là chính sách thù địch về mọi mặt của Mĩ và các nước đế quốc trong quan hệ với Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa.

\* Nguyên nhân dẫn đến tình trạng “Chiến tranh lạnh”: Sau Chiến tranh thế giới lần thứ hai, quan hệ Xô-Mĩ ngày càng mâu thuẫn, đối đâu fgay gắt do sự đối lập nhau về mục tiêu và chiến lược giữa hai cường quốc. Liên Xô chủ trương duy trì hòa bình, an ninh thế giới, bảo vệ những thành quả của chủ nghĩa xã hội và đẩy mạnh phong trào cách mạng thế giới; ngược lại, Mĩ ra sức chống phá Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa, đẩy lùi phong trào cách mạng nhằm mục tiêu mưu đồ bá chủ thế giới. Do vậy “chiến tranh lạnh” đã trở thành nhân tố chủ yếu chi phối giữa hai phe – xã hội chủ nghĩa và tư bản chủ nghĩa trong thời gian dài vào nửa sau thế kỉ XX.

\* Hậu quả:

- Thế giới luôn ở trong tình trạng căng thẳng.

- Các cường quốc đã chi một khối lượng khổng lồ tiền và sức người để sản xuất các loại vu khí hủy diệt, xây dựng hàng nghìn căn cứ quân sự.

**Câu 5:** Những hành động của Mĩ trong thời kì “chiến tranh lạnh” như thế nào? - Mĩ và các nước phương Tây chạy đua vũ trang với ngân sách quân sự khổng lồ, chuẩn bị cuộc “chiến tranh tổng lực” nhằm tiêu diệt Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa.

- Mĩ lập ra các khối quân sự: NATO, SEATO, CENTO, AUZUS. Tổ chức Liên minh quân sự Nhật – Mĩ, Liên minh quân sự Tây bán cầu, xây dựng hàng ngàn khối quân sự hải, lục, không quân trên khắp thế giới.

- Bao vây kinh tế, cô lập về chính trị đối với Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa, tạo ra sự căng thẳng phức tạp trong các mối quan hệ quốc tế.

- Liên tiếp gây ra các cuộc chiến tranh xâm lược (Triều Tiên, Việt Nam, Lào, Cam-pu-chia, Trung Đông…) hoặc can thiệp vũ trang (Cu-Ba, Grê-na-đa, Pa-na-ma).

**Câu 6:** Vì sao Mĩ và Liên Xô tuyên bố chấm dứt “chiến tranh lạnh”? Đặc điểm của tình hình thế giới sau “chiến tranh lạnh”.

\* Nguyên nhân: - Trong suốt 40 năm đeo đuổi “chiến tranh lạnh”, hai nước Xô – Mĩ đều suy giảm về nhiều mặt so với các cường quốc khác do chạy đua vũ trang, nhất là kinh tế hai nước đều giảm sút so với Nhật Bản và Tây Âu.

- Từ sau thập kỉ 80, Xô – Mĩ muốn thoát khỏi thế đối đầu và có cục diện để vươn lên đối phó với Đức, Nhật Bản và khối Thị trường chung Châu Âu.

- Đến lúc Xô – Mĩ thấy cần thiết phải hợp tác để góp phần quyết định những vấn đề bức thiết của toàn cầu.

\* Đặc điểm: - Xu thế đối thoại hợp tác trên cơ sở hai bên cùng có lợi, cùng tồn tại hòa bình trở lại trở thành xu thế chủ đạo trong quan hệ quốc tế.

- Năm cường quốc thường trực Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc tiến hành thương lượng, thỏa hiệp nhau trong việc duy trì trật tự thế giới mới.

- Các quốc gia dân tộc đều đang đứng trước những thử thách, thời cơ để đưa vận mệnh của đất nước theo kịp với thời đại.